

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 72/2022/HS-ST  
Ngày: 03- 8- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thanh Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tấn Phát.

2. Ông Nguyễn Văn Thuận.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXHS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Bùi Trần Minh Q** (tên gọi khác: không), sinh ngày 09-6-2001; tại Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Hh, xã TrA, huyện CCh, thành phố H Ch M; Nơi cư trú hiện nay: Ấp ThH, xã ThĐ, huyện CTh, tỉnh TN; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Minh Đ và bà Trần Thị Hồng R; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: Không có

Tiền sự: Không có.

Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt tạm giữ từ ngày 10-5-2022, chuyển tạm giam từ ngày 16-5-2022 đến nay; *có mặt*.

**2. Trần VA** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13 tháng 8 năm 1993; tại HY; nơi cư trú: xóm 4, thôn V Ph, xã T Tr, huyện PhC, tỉnh HY; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Trần Thị D; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt tạm giữ từ ngày 10-5-2022, chuyển tạm giam từ ngày 16-5-2022 đến nay; *có mặt*.

**- Bị hại:** Ông Trần Văn T1, sinh năm 1955; Địa chỉ: Khu phố HH, Phường HT, thị xã HTh, tỉnh TN; *có đơn xin vắng mặt*.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Hồng Ph, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khu phố 1, Phường 3, thành phố TN, tỉnh TN; *có đơn xin vắng mặt.*

2. Anh Trần Văn O, sinh năm: 1993; Địa chỉ: xóm 4, thôn V Ph, xã T Tr, huyện PhC, tỉnh HY; *có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần VA quê ở HY vào tỉnh Tây Ninh thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Bảo Anh 3 thuộc khu phố 6, phường 4, thành phố TN để tìm việc làm và quen biết với Bùi Trần Minh Q, ngụ tại ấp ThH, xã ThĐ, huyện CTh, tỉnh TN. Do VA và Minh Q không có nghề nghiệp ổn định, muốn có tiền tiêu xài nên Q rủ VA đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, VA đồng ý.

Vào khoảng 19 giờ ngày 08-5-2022, Q đem theo 01 bộ dụng cụ bẻ khoá xe, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup, biển số 70-809-PY chở VA (do VA không biết đường tại Tây Ninh) đi trên các tuyến đường thành phố Tây Ninh tìm xe mô tô của người dân để sơ hở, không có người trông coi để lấy trộm nhưng không tìm được nên Q chở VA đến bãi xe siêu thị Coopmart thuộc khu phố 7, phường 3, thành phố TN để lấy trộm xe. Khi đến nơi, VA xuống xe đi vào siêu thị chờ, Q điều khiển xe chạy lên tầng 1 bãi giữ xe của siêu thị, rồi dựng xe cạnh bên xe mô tô hiệu Honda loại Future, biển số 70G1-870.14 của chị Trần Thị Hồng Ph, sinh năm 1991, ngụ khu phố 1, phường 3, thành phố TN đang gửi trong bãi xe. Q quan sát thấy không có người trông coi nên lén lút đến gần dùng bộ đoàn bẻ khoá xe mô tô của chị Ph. Sau khi bẻ khoá xong, Q đi xuống siêu thị gặp và dẫn VA đi đến chỉ vị trí chiếc xe đã bẻ khoá. VA leo lên xe mô tô biển số 70G1-870.14 và điều khiển xe ra khu vực cổng sau siêu thị Coopmart. Khi thấy anh Trần Văn T, sinh năm 1955, ngụ khu phố HH, phường HT, thị xã HTh, tỉnh TN đang làm nhiệm vụ kiểm soát thu phí xe tại siêu thị không để ý, VA điều khiển xe chạy ra ngoài tẩu thoát. Riêng Q lấy xe Cub biển số 70-809PY chạy ra cổng trước siêu thị, đưa thẻ giữ xe cho nhân viên kiểm soát rồi ra về.

Sau khi lấy trộm xe, VA và Q đem xe về phòng trọ tại nhà nghỉ Bảo Anh 3 cất giấu, đồng thời Q lên mạng xã hội Facebook tìm người mua xe. Khoảng 10 giờ ngày 09/5/2022, VA điều khiển xe mô tô biển số 70G1-870.14 chở Q đến khu vực bên xe An Sương, thành phố Hồ Chí Minh bán xe mô tô cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đã liên hệ trước đó trên mạng xã hội với số tiền 6.000.0000 đồng. Sau đó, cả hai đón xe khách về lại thành phố Tây Ninh và tiêu xài hết 300.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, Q và VA bị Công an thành phố Tây Ninh tiến hành làm việc, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 5.700.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 10-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, màu đỏ đen, biển số 70G1-870.14, số máy JC90E0234466, số khung RLHJC7656NY105691 có trị giá 32.188.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

Về bồi thường thiệt hại: Chị Trần Thị Hồng Ph được ông Trần Văn T là người giữ xe tại siêu thị bồi thường chiếc xe mô tô khác như giá trị chiếc xe đã bị

mất trộm, chị Phương không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại. Ông Trần Văn T được anh Trần Văn O (anh ruột bị can Trần VA) bồi thường thiệt hại số tiền 40.000.000 đồng, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại.

Qua xác minh Bùi Trần Minh Q, Trần VA không có tài sản nên không kê biên.

Bản cáo trạng số 65/CT - VKSTPTN ngày 05- 7-2022 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Bùi Trần Minh Q và Trần VA về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Trần Minh Q và Trần VA phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Trong phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Trần Minh Q từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần VA từ 06 đến 09 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ghi nhận chị Trần Thị Hồng Ph được ông Trần Văn T bồi thường chiếc xe mô tô khác như giá trị chiếc xe đã bị mất trộm, chị Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Trần Văn T được anh Trần Văn O (anh ruột bị can Trần VA) bồi thường thiệt hại số tiền 40.000.000 đồng, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Q, Anh, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng các bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Ngày 08-5-2022, tại bãi xe siêu thị Coopmart thuộc khu phố 7, phường 3, thành phố TN, Bùi Trần Minh Q, Trần VA cùng nhau lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, biển số 70G1-870.14 của chị Trần Thị Hồng Ph có trị giá 32.188.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Q, Anh thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ. Nên đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Trần Minh Q, Trần VA phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, biết việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu người khác là vi phạm pháp luật, do muốn có tiền để tiêu xài mà không dùng sức lao động của mình, các bị cáo đã thống nhất đi trộm cắp tài sản bán chia nhau tiêu xài. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Xét về tính chất vụ án:* Bị cáo Bùi Trần Minh Q và Trần VA, không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, cấu kết chặt chẽ khi thực hiện tội phạm nên các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn.

*Xét về tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng:*

Bị cáo Q là người rủ rê đi trộm, chuẩn bị dụng cụ bẻ khóa, trực tiếp bẻ khóa xe và VA đã đồng ý thống nhất cao cùng Q thực hiện tội phạm và sau khi trộm bị cáo Q là người trực tiếp tìm mối tiêu thụ và trực tiếp đứng ra giao dịch mua bán, nhận tiền nên bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét:

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Bùi Trần Minh Q và Trần VA không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng Trần VA tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:* Đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Q và VA là có căn cứ. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức lao động và biết chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Hồng Ph được ông Trần Văn T bồi thường chiếc xe mô tô khác như giá trị chiếc xe đã bị mất trộm, chị Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Trần Văn T được anh Trần Văn O (anh ruột bị cáo Trần VA) bồi thường thiệt hại số tiền 40.000.000 đồng, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận. Anh Trần Văn O không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 40.000.000 đồng nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng thu giữ: Các vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2022. Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 01 đoạn sắt dài 8,5cm, 01 đầu được mài đẹp, 01 đầu tròn có chữ Vanadium 8mm, đoạn giữa được quấn keo màu đen; 01 cần siết 02 chiều, dài 15,5cm trên thân có chữ Chrome Vanadium có cán nhựa màu đỏ đen là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền Việt Nam 5.700.000 đồng là số tiền các bị cáo có được từ việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu trắng, ống tay phải có hai sọc đen v1 01 quần dài màu đen của bị cáo Q; 01 cái áo sơ mi vải Jean tay dài, màu xanh và 01 quần dài màu xám đen của bị cáo VA đã qua sử dụng, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu vàng đen, màn hình và mặt sau của điện thoại bị nứt thu của bị cáo VA là tài sản của bị cáo sử dụng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với xe HondaCub C50, biển số 70-809PY, số máy: 8034335, số khung: 8034240 của bà Trần Thị Đễ cho bị cáo Q mượn, bà Đễ không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại cho bà Đễ vào ngày 01- 6-2022 xong nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Q và VA mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Trần Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Trần Minh Q 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-5-2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần VA phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần VA 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-5-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Trần Thị Hồng Ph và ông Trần Văn T đã được bồi thường thiệt hại xong không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng:

\* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn sắt dài 8,5cm, 01 đầu được mài đẹp, 01 đầu tròn có chữ Vanadium 8mm, đoạn giữa được quấn keo màu đen; 01 cần siết 02 chiều, dài 15,5cm trên thân có chữ Chrome Vanadium có cán nhựa màu đỏ đen.

- 01 áo khoác dài tay màu trắng, ống tay phải có hai sọc đen v1 01 quần dài màu đen của bị cáo Q; 01 cái áo sơ mi vải Jean tay dài, màu xanh và 01 quần dài màu xám đen của bị cáo Anh.

\* Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 5.700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu vàng đen, màn hình và mặt sau của điện thoại bị nứt của bị cáo VA.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Trần Minh Q và Trần VA mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- Phòng PV 06 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an TP Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội DTTP về TTATXH;
- Cơ quan THAHS
- UBND xã, phường bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Võ Thanh Hùng**

